

Bản án số: **274/2021/HS-PT**

Ngày: 10 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Xuân Liêm**

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **227/2021/HS-PT** ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Cù Thanh N1. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **13/2021/HS-ST** ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Cù Thanh N1**, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1991 tại huyện B, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: tổ M, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cù Thanh T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1957; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 09 tháng 11 năm 2020 bị Công an thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng N, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 15/3/2021, Huỳnh Ngọc T5 đến nhà Bùi Thị Kim T3 để nhậu, lúc này đã có mặt N2 (bạn gái của T5) đến trước do đã hẹn trước đó. Sau đó, T5 gọi điện thoại rủ Cù Thanh N1 đến nhậu. Một lúc sau, có Nguyễn Ngọc N3 cũng đi bộ đến nhà T3 chơi. Cả nhóm ngồi chơi một lúc thì thấy Huỳnh Văn T4 đến

thấp hương bên sát nhà T3 nên có rủ vào nhậu và T4 đồng ý. Cả nhóm ngồi chơi một lúc thì T3 đi chợ để mua đồ nhậu và đi bán vé số, N2 chuẩn bị mời nhậu. Trong lúc chờ làm đồ nhậu thì T5 rủ Thanh N2, Ngọc N3 và T4 chơi đánh bài ăn thua bằng tiền và mọi người đồng ý. T5 vào phòng ngủ lấy một chiếc chăn màu tím và 01 bộ bài tây trong tủ kính dưới bếp để chơi bài. Cả nhóm chơi bài bằng hình thức “Tiến lên”, trong đó bộ bài tây gồm 52 (năm mươi hai) lá bài được chia đều cho bốn người chơi, ván đầu tiên người nào có lá bài Ba Bích được quyền đi trước, các ván tiếp theo người nào về thứ nhất được quyền đi trước. Người về thứ nhất được người về cuối cùng chung số tiền 20.000 đồng, người về thứ nhì được người về thứ ba chung số tiền 10.000 đồng. Ngoài ra, còn quy ước bắt tứ quý (bốn lá bài cùng giá trị), trong đó người bắt tứ quý lá bài Hai (còn gọi là “Heo”) màu đỏ được chung 20.000 đồng, nếu lá bài Hai màu đen được chung 10.000 đồng. Đồng thời, người nào về cuối cùng còn lá bài Hai trên tay (còn gọi là “thối Heo”) thì người về cuối cùng đó sẽ chung cho người về thứ ba số tiền tương tự như bắt tứ quý.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, T3 đi về và thấy mọi người đang chơi bài trong nhà nhưng cũng không nói gì rồi chốt khóa cửa và đi làm đồ nhậu. Sau đó, có chị V là người giao sửa trộn đến (do bà T3 gọi trước đó) và có ngồi xem mọi người chơi bài. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thị trấn T, huyện B đến nhà bà T3 kiểm tra. Khi phát hiện có tổ công tác đến, cả nhóm bỏ chạy, tổ công tác giữ được Huỳnh Ngọc T5 và lập biên bản làm việc, thu giữ 28 (hai mươi tám) lá bài tây mà các đối tượng vớt ra ngoài; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius 43XX – 6XXX màu đen - đỏ của Cù Thanh N1 để lại; 04 (bốn) bộ bài tây của bà T3 giao nộp và 01 (một) chiếc chăn màu tím.

Quá trình làm việc, bị cáo Cù Thanh N1 khai nhận mang theo số tiền 200.000 đồng để chơi bài và thắng được số tiền 280.000 đồng. Bị cáo đã giao nộp cho Công an tổng số tiền 480.000 đ (*bốn trăm, tám mươi nghìn đồng*); Huỳnh Văn T4 mang theo số tiền 500.000 đồng (cất trong túi áo) để chơi bài và huê vốn, ván cuối thắng được người chơi chung với số tiền 100.000 đồng (để trên chiếu bạc) nhưng chưa có tiền thừa trả lại. Khi Công an vào kiểm tra thì T4 có cầm tờ tiền 100.000 đồng này bỏ chạy nên T4 đã giao nộp cho Công an tổng số tiền 600.000 đ (*sáu trăm nghìn đồng*); Nguyễn Ngọc N3 mang theo số tiền 680.000 đồng để chơi bài, N3 bị thua và giao nộp số tiền còn lại là 530.000 đ (*năm trăm, ba mươi nghìn đồng*); Huỳnh Ngọc T5 mang theo số tiền 310.000 đồng để đánh bài, T5 bị thua và giao nộp số tiền còn lại là 160.000 đ (*một trăm, sáu mươi nghìn đồng*).

Tổng số tiền bị cáo Cù Thanh N1 và Huỳnh Văn T4, Nguyễn Ngọc N3, Huỳnh Ngọc T5 sử dụng vào việc đánh bạc là 1.770.000 đ (*một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Cù Thanh N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Cù Thanh N1 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/9/2021 bị cáo Cù Thanh N1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cù Thanh N1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đề nghị xem xét hoàn cảnh bị cáo là lao động chính trong gia đình nhưng thực tế gia đình bị cáo có 12 người con nên xét thấy bị cáo không phải là lao động chính trong gia đình và cung cấp giấy xác nhận bị cáo tích cực hỗ trợ, giúp đỡ Công an thị trấn T triệt phá các địa điểm đánh bạc là không có căn cứ, nên không xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật. Xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 06 tháng là phù hợp, không nặng, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Cù Thanh N1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cù Thanh N1 khai nhận: Mặc dù vào ngày 09/11/2020, bị cáo đã bị Công an thị trấn T, huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với hình thức phạt tiền, nhưng đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, tại nhà của Bùi Thị Kim T4 (*thuộc Tổ M, thị trấn T, huyện B*) bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc” được ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Tiến lên” cùng với Nguyễn Ngọc N3, Huỳnh Ngọc T5, Huỳnh Văn T4 thì bị Công an thị trấn T phát hiện lập biên bản, thu giữ tổng số tiền 1.770.000 đ (Một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) mà bị cáo và các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cù Thanh N1 đã có hành vi tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức “Tiến lên”, bị bắt quả tang, với tổng số tiền đánh bạc là 1.770.000 đồng; nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam kết án bị cáo Cù Thanh N1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cù Thanh N1 thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem

xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Cù Thanh N1 06 tháng tù là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có đơn đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ hoàn cảnh gia đình có mẹ bị đau ốm và em ruột bị khuyết tật bẩm sinh, bị cáo tích cực hỗ trợ, giúp đỡ Công an thị trấn T triệt phá các địa điểm đánh bạc, số đề trên địa bàn thị trấn T. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội đánh bạc, do đó mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Cù Thanh N1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Thanh N1, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Cù Thanh N1 06** (Sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”.

2. Bị cáo Cù Thanh N1 phải chịu **200.000** đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 10/12/2021).

Nơi nhận:

- Cơ quan tiến hành TT;
- Người TGTT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam; -
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Cẩm

